

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN VỪA
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
(Từ ngày 11-20/01/2026)**

I. DIỄN BIẾN THỦY VĂN ĐÃ QUA (TỪ NGÀY 01-10/01/2026)

Từ ngày 01-10/01/2026, dòng chảy các sông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng diễn biến như sau:

+ Trên sông Vu Gia biến đổi chậm. Mức nước trung bình ở mức cao hơn TBNN cùng thời kỳ, riêng sông Vu Gia tại Ái Nghĩa ở mức thấp hơn.

+ Trên sông Hàn dao động theo dòng chảy trên thượng nguồn đổ về và chế độ thủy triều. Mức nước trung bình ở mức cao hơn so với TBNN cùng thời kỳ.

+ Trên sông Thu Bồn biến đổi chậm. Mức nước trung bình ở mức cao hơn TBNN cùng thời kỳ, riêng sông Thu Bồn tại Giao Thủy ở mức thấp hơn.

+ Trên sông Tam Kỳ dao động theo thủy triều. Mức nước trung bình ở mức cao hơn TBNN cùng thời kỳ.

Lưu lượng dòng chảy trên sông Thu Bồn tại Nông Sơn cao hơn 23% so với TBNN cùng kỳ, sông Vu Gia tại Thành Mỹ thấp hơn 79% so với TBNN.

Hiện nay, mực nước trên các hồ chứa thủy điện thượng nguồn sông Vu Gia-Thu Bồn ở mức thấp hơn mực nước dâng bình thường từ 0.4-1.1m. Dung tích các hồ đạt từ 96-99% so với dung tích ứng với mực nước dâng bình thường.

Tình hình hồ chứa thủy điện lúc 7h ngày 11/01/2026

STT	Hồ chứa	H(m)	Chênh lệch so với HDBT (m)	So với % dung tích ứng với MNDBT
1	A Vương	379.1	-0.9	98
2	Sông Bung 4	221.9	-0.6	98
3	ĐakMi 4a	256.9	-1.1	96
4	Sông Tranh 2	174.6	-0.4	99

II. DỰ BÁO, CẢNH BÁO (TỪ NGÀY 11-20/01/2026)

2.1. Diễn biến xu thế mực nước

Từ ngày 11-20/01/2026, dòng chảy các sông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng diễn biến như sau:

+ Trên sông Vu Gia biến đổi chậm. Mực nước trung bình ở mức cao hơn

TBNN cùng thời kỳ, riêng tại Ái Nghĩa ở mức thấp hơn.

+ Trên sông Hàn dao động theo dòng chảy trên thượng nguồn đổ về và chế độ thủy triều. Mức nước trung bình ở mức cao hơn so với TBNN cùng thời kỳ.

+ Trên sông Thu Bồn biến đổi chậm. Mức nước trung bình ở mức cao hơn TBNN cùng thời kỳ, riêng tại Giao Thủy ở mức thấp hơn.

+ Trên sông Tam Kỳ dao động theo chế độ triều. Mức nước trung bình ở mức xấp xỉ, thấp hơn TBNN cùng thời kỳ.

Lưu lượng dòng chảy trên sông Thu Bồn tại Nông Sơn cao hơn 44% so với TBNN cùng kỳ, sông Vu Gia tại Thành Mỹ thấp hơn 74% so với TBNN

(Trị số mực nước thực đo và dự báo các trạm chi tiết ở phụ lục gửi kèm).

2.2. Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm: Không

2.3. Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế- xã hội: Các hoạt động diễn ra bình thường

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 16h00 ngày 21 tháng 01 năm 2026

Tin phát lúc: 16h00.

Nơi nhận:

- BCH PCTT TP.Đà Nẵng;
- Sở TN & MT TP.Đà Nẵng;
- Sở NN & PT NT TP.Đà Nẵng;
- Các Trạm KTTV_HV tại Đà Nẵng(email);
- Lãnh đạo Đài (email);
- Lưu Phòng Dự báo, VT/Đài.

**TL. GIÁM ĐỐC
KT. TRƯỞNG PHÒNG DỰ BÁO KTTV
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Thị Hải

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Đơn vị: m

TT	Sông	Trạm	Thực đo 10 ngày qua			Dự báo 10 ngày tới						Dự báo		
						5 ngày đầu			5 ngày cuối			Đặc trưng 10 ngày		
			Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
1	Vu Gia	Thành Mỹ	11.92	12.13	11.78	11.90	12.10	11.75	11.80	12.00	11.70	11.85	12.10	11.70
2		Hội Khách	8.86	9.14	8.42	8.85	9.10	8.40	8.75	9.00	8.40	8.80	9.10	8.40
3		Ái Nghĩa	2.9	3.24	2.45	2.80	3.25	2.40	2.70	3.20	2.40	2.75	3.25	2.40
4	Hàn	Cẩm Lệ	0.23	0.91	-0.43	0.15	0.70	-0.30	0.10	0.50	-0.45	0.13	0.70	-0.45
5	Thu Bồn	Hiệp Đức	14.33	15.04	12.93	14.3	15.0	12.9	14.2	14.8	12.8	14.25	15.00	12.80
6		Nông Sơn	5.74	6.16	4.90	5.60	6.00	5.30	5.40	5.70	5.20	5.50	6.00	5.20
7		Giao Thủy	1.07	1.57	0.60	0.80	1.10	0.50	0.60	1.00	0.40	0.70	1.10	0.40
8		Câu Lâu	0.43	1.19	-0.27	0.30	0.80	-0.20	0.25	0.70	-0.30	0.28	0.80	-0.30
9		Hội An	0.3	1.05	-0.47	0.20	0.60	-0.30	0.15	0.50	-0.50	0.18	0.60	-0.50
10	Tam Kỳ	Tam Kỳ	0.42	1.08	-0.23	0.30	0.80	-0.25	0.20	0.70	-0.30	0.25	0.80	-0.30

Lưu ý: Mực nước trên sông Vu Gia còn phụ thuộc vào quá trình vận hành của các hồ chứa thủy điện

Bảng 2: Bảng lưu lượng nước thực đo và dự báo các trạm

Đơn vị: m³/s

TT	Sông	Trạm	Thực đo 10 ngày qua			Dự báo 10 ngày tới						Dự báo		
						5 ngày đầu			5 ngày cuối			Đặc trưng 10 ngày		
			Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
1	Vu Gia	Thành Mỹ	27.6	38.6	21.7	26.7	36.8	20.6	22.5	31.4	18.8	24.5	36.8	18.8
2	Thu Bồn	Nông Sơn	429	540	246	394	496	326	348	419	305	371	496	305

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm



